**UBND PHƯỜNG HƯƠNG AN**

# QUY TRÌNH

**GIẢI QUYẾT LĨNH VỰC CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG**

|  |  |
| --- | --- |
| 1 | **Tên thủ tục hành chính: Thủ tục thẩm định thành lập thôn mới, tổ dân phố mới** |

**HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG  
 THEO TIÊU CHUẨN TCVN ISO 9001:2015**

**(QT-CQĐP-01)**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  | Người soạn thảo | Người xem xét | Người phê duyệt |
| Họ và tên | Châu Thị Diệu Hằng | Hoàng Xuân An | Phan Phước Thìn |
| Chữ ký |  |  |  |
| Chức vụ | Công chức VP-TK | Đại diện Lãnh đạo chất lượng | Chủ tịch |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| QHUY | **QUY TRÌNH** | Mã số : **QT -01**  Ban hành lần: 01  Ngày: 18/6/2020 |
| **GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC LĨNH VỰC THI ĐUA KHEN THƯỞNG** |
|
|

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| THEO DÕI TÌNH TRẠNG SỬA ĐỔI | | | | | | |
| **Ngày tháng** | **Trang/Phần liên quan việc sửa đổi** | | | **Mô tả nội dung thay đổi** | **Lần ban hành/sửa đổi** | |
|  |  | | |  |  | |
|  |  | | |  |  | |
|  |  | | |  |  | |
|  |  | | |  |  | |
|  |  | | |  |  | |
|  |  | | |  |  | |
|  |  | | |  |  | |
|  |  | | |  |  | |
|  |  | | |  |  | |
| PHÂN PHỐI TÀI LIỆU | | | | | | |
| 1. Chủ tịch | |  | 4. Đại diện Lãnh đạo chất lượng (QMR) | | |  |
| 2. Phó chủ tịch (phụ trách lĩnh vực (nếu có) | |  | 5. Công chức Văn phòng Thống kê. | | |  |
| 3. Công chức VP-TK | |  | 6. Thư ký ISO | | |  |
|  | |  |  | | |  |
|  | |  |  | | |  |
|  | |  |  | | |  |
|  | |  |  | | |  |
|  | |  |  | | |  |
|  | |  |  | | |  |

|  |  |
| --- | --- |
| **UBND PHƯỜNG HƯƠNG AN** | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**QUY TRÌNH**

**GIẢI QUYẾT 01 THỦ TỤC THẨM ĐỊNH THÀNH LẬP**

**THÔN MỚI, TỔ DÂN PHỐ MỚI**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số / QĐ-UBND ngày 20/06/2020 của UBND phường Hương An về việc ban hành quy trình ISO )*

1. **MỤC ĐÍCH**

Quy định thành phần hồ sơ, lệ phí (nếu có), trình tự, cách thức và thời gian giải quyết hồ sơ hành chính trong lĩnh vực chính quyền địa phương của UBND phường theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 nhằm đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và yêu cầu của cá nhân.

1. **PHẠM VI**

Áp dụng đối với các cá nhân có nhu cầu giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực chính quyền địa phương với thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết của UBND phường, bao gồm 1 thủ tục hành chính:

Thủ tục thẩm định thành lập thôn mới, tổ dân phố mới

**3.TÀI LIỆU VIỆN DẪN**

- Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31/8/2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố;

- Thông tư số 14/2018/TT-BNV ngày 03/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31/8/2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố.

**IV. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT**

UBND: Ủy ban nhân dân;

QT: Quy trình;

TTHC: Thủ tục hành chính;

ISO: Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015;

Bộ phận TN&TKQ: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả;

VP-TK: Văn phòng – Thống kê

**V. NỘI DUNG QUY TRÌNH**

**V.1. Thông tin thủ tục hành chính:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung** | | |
|  | Thủ tục thẩm định thành lập thôn mới, tổ dân phố mới | | |
| 1. | Điều kiện thực hiện TTHC: Không | | |
| 2. | Hồ sơ bao gồm: | | |
| 3 | Thành phần hồ sơ | Bản chính | Bản sao |
|  | *Tờ trình của Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã về thành lập thôn mới, tổ dân phố mới;* | **x** |  |
|  | *Đề án thành lập thôn mới, tổ dân phố mới*  *Nội dung chủ yếu của Đề án gồm:*  *- Sự cần thiết thành lập thôn mới, tổ dân phố mới;*  *- Tên gọi của thôn mới, tổ dân phố mới;*  *- Dân số (số hộ gia đình, số nhân khẩu) của thôn mới, tổ dân phố mới; - Đề xuất, kiến nghị.* | x |  |
|  | *Tổng hợp kết quả lấy ý kiến và biên bản lấy ý kiến của toàn thể cử tri hoặc cử tri đại diện hộ gia đình trong khu vực thành lập thôn mới, tổ dân phố mới về Đề án thành lập thôn mới, tổ dân phố mới.* |  |  |
|  | *Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp xã về việc thông qua Đề án thành lập thôn mới, tổ dân phố mới;* |  |  |
| 4 | Điều kiện thực hiện |  |  |
|  | Không |  |  |
| **5** | Thời gian xử lý: 10 ngày làm việc kể từ khi nhận hồ sơ hợp lệ |  |  |
| 6 | Nơi tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả |  |  |
| 7 | Lệ phí: Không |  |  |

**V.2. Diễn giải quy trình:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **,Thứ tự công việc** | **Đơn vị /người thực hiện** | **Nội dung công việc** | **Thời gian thực hiện** |
| Bước 1 | Công chức tại bộ phận TN&TKQ của UBND cấp xã | Trên cơ sở chủ trương của Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc thực tiễn hiệu quả quản lý tại địa phương, chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp huyện giao Ủy ban nhân dân cấp xã rà soát, xây dựng phương án thành lập thôn mới, tổ dân phố mới. |  |
| Bước 2 | Công chức chuyên môn | Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức lấy ý kiến của toàn thể cử tri hoặc cử tri đại diện hộ gia đình của các thôn, tổ dân phố hiện tại về Đề án thành lập thôn, tổ dân phố; tổng hợp các ý kiến và lập thành biên bản lấy ý kiến về Đề án. |  |
| Bước 3 | Công chức tại bộ phận TN&TKQ của UBND cấp xã | Đề án thành lập thôn, tổ dân phố, nếu được trên 50% số cử tri hoặc cử tri đại diện hộ gia đình trong khu vực thành lập thôn mới, tổ dân phố mới tán thành thì Ủy ban nhân dân cấp xã hoàn chỉnh hồ sơ (kèm theo biên bản lấy ý kiến) trình Hội đồng nhân dân cấp xã thông qua tại kỳ họp gần nhất. Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày có Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã hoàn chỉnh hồ sơ trình Ủy ban nhân dân cấp huyện. |  |
| Bước 4 | Trung tâm Hành chính công cấp huyện; | Trong thời hạn 15 làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ do Ủy ban nhân dân cấp xã chuyển đến, Ủy ban nhân dân cấp huyện có Tờ trình (kèm hồ sơ thành lập thôn mới, tổ dân phố mới của Ủy ban nhân dân cấp xã) gửi Sở Nội vụ để thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh. |  |
| Bước 5 | Trung tâm Hành chính công tỉnh | Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Tờ trình và hồ sơ đầy đủ hợp pháp của Ủy ban nhân dân cấp huyện, Sở Nội vụ nghiên cứu, thẩm định hồ sơ, đề án, thực hiện quy trình lấy ý kiến các cơ quan có liên quan; tổng hợp các ý kiến góp ý đề nghị bổ sung thêm hồ sơ theo ý kiến góp ý (nếu có) |  |
| Bước 6 | Trung tâm Hành chính công tỉnh | Căn cứ hồ sơ trình của Ủy ban nhân dân cấp huyện và kết quả thẩm định của Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét ban hành Nghị quyết thành lập thôn mới, tổ dân phố mới. |  |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên hồ sơ/ phụ lục (PL)** | **Mã số** | **Thời gian lưu trữ** | **Bộ phận**  **lưu trữ** |
| 1. | Phiếu tiếp nhận hồ sơ |  | Sau 1 năm kể từ khi công việc kết thúc chuyển đến VTLT cơ quan lưu theo quy định | Bộ phận  VP-TK |
| 2. | *Tờ trình của Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã về thành lập thôn mới, tổ dân phố mới;* |  |
| 3 | *Đề án thành lập thôn mới, tổ dân phố mới* |  |
| 4 | *Tổng hợp kết quả lấy ý kiến và biên bản lấy ý kiến của toàn thể cử tri hoặc cử tri đại diện hộ gia đình trong khu vực thành lập thôn mới, tổ dân phố mới về Đề án thành lập thôn mới, tổ dân phố mới.* |  |
| 5 | *Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp xã về việc thông qua Đề án thành lập thôn mới, tổ dân phố mới;* |  |  |  |